

● 95. SỐ 10 000 – LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Nhận biết số 10 000 (mười nghìn hoặc một vạn).
- củng cố về các số tròn nghìn, tròn trăm, tròn chục và thứ tự các số có bốn chữ số.

B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

10 tấm bìa viết số $\boxed{1000}$ (như trong SGK).

C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Giới thiệu số 10 000

– Cho HS lấy 8 tấm bìa có ghi $\boxed{1000}$ và xếp như SGK rồi hỏi để HS trả lời và nhận ra có 8000 rồi đọc số : "tám nghìn".

– GV cho HS lấy thêm 1 tấm bìa có ghi $\boxed{1000}$ rồi vừa xếp tiếp vào nhóm 8 tấm bìa (như SGK) vừa trả lời câu hỏi : "Tám nghìn thêm một nghìn là mấy nghìn ?" (tám nghìn thêm một nghìn là chín nghìn). Cho HS nêu lại câu trả lời trên rồi tự viết số 9000 ở dưới nhóm các tấm bìa và đọc số : "chín nghìn".

– GV cho HS lấy thêm 1 tấm bìa có ghi $\boxed{1000}$ rồi vừa xếp tiếp vào nhóm 9 tấm bìa (như SGK) vừa trả lời câu hỏi : "Chín nghìn thêm một nghìn là mấy nghìn ?" (chín nghìn thêm một nghìn là mười nghìn). Cho HS nêu lại câu trả lời trên rồi nhìn vào số 10 000 để đọc số : "mười nghìn".

– GV giới thiệu : số 10 000 đọc là mười nghìn hoặc một vạn. Gọi vài HS chỉ vào số 10 000 và đọc số : "mười nghìn" hoặc "một vạn".

– GV nêu câu hỏi để HS trả lời và nhận biết số mười nghìn hoặc một vạn là số có năm chữ số, gồm một chữ số 1 và bốn chữ số 0.

2. Thực hành

Bài 1 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Khi chữa bài nên cho HS đọc các số tròn nghìn (một nghìn, hai nghìn,...., mười nghìn) và trả lời câu hỏi của GV

để nhận biết các số tròn nghìn đều có tận cùng bên phải ba chữ số 0, riêng số mười nghìn có tận cùng bên phải bốn chữ số 0.

Bài 2 : Hướng dẫn HS tương tự như với bài 1. Có thể cho HS viết các số tròn trăm của dãy số khác, chẳng hạn :

8200 ; 8300 ; 8400 ; 8500 ; 8600 ; 8700 ; 8800 ; 8900.

2100 ; 2200 ; 2300 ; 2400 ; 2500 ; 2600 ; 2700 ; 2800 ; 2900.

Bài 3 : Hướng dẫn HS tương tự như với bài 2.

Bài 4 : Hướng dẫn HS tương tự như với bài 3. Nêu câu hỏi để giúp HS nhận ra 10 000 là 9999 thêm 1.

Bài 5 : GV nêu từng số, chẳng hạn 2665, rồi cho HS viết số liền trước, chẳng hạn 2664 ; và số liền sau, chẳng hạn 2666,...

Bài 6 : GV hướng dẫn HS vẽ phân tia số từ 9990 đến 10 000 vào vở (như SGK). Cho HS tự đọc bài toán rồi làm bài và chữa bài. Khi chữa bài nên cho HS đọc các số từ 9990 đến 10 000 và ngược lại.

Chú ý : Nếu còn thời gian thì GV cho HS làm bài 5 và bài 6 tại lớp, nếu không thì cho HS làm các bài này khi tự học rồi chữa bài ở tiết học sau.

● 96. ĐIỂM Ở GIỮA. TRUNG ĐIỂM CỦA ĐOẠN THẲNG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Hiểu thế nào là điểm ở giữa hai điểm cho trước.
- Hiểu thế nào là trung điểm của một đoạn thẳng.

B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Vẽ sẵn hình bài tập 3 vào bảng phụ.

C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Giới thiệu điểm ở giữa

– Vẽ hình trong SGK. GV nhấn mạnh : A, O, B là ba điểm thẳng hàng. Theo thứ tự : điểm A, rồi đến điểm O, đến điểm B (hướng từ trái sang phải).